

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHO QUAN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 22/11/2022

“V/v: Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Quang Văn, ông Nguyễn Văn Phiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện Nho Quan mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 186/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 07 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69a/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/11/2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn L, xã Thanh L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình ( Địa chỉ khi khởi kiện: Ngõ 585, đường Phạm T, phố Th, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình).

**- Bị đơn:** Anh Đinh Kiên Q, sinh năm 1969.

Địa chỉ: thôn Mai X, xã T, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

(Chị H, anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Chị Nguyễn Thị H xây dựng gia đình với anh Đinh Kiên Q năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lạc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị sống hạnh phúc với nhau khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng chị không hợp nhau, anh Q thường xuyên rượu chè, cơ bạc không tu chí làm ăn. Từ tháng 11

năm 2021 đến nay, chị H và anh Q phải sống ly thân. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không thể hòa giải đoàn tụ được, nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đinh Kiên Q.

Chị Nguyễn Thị H, anh Đinh Kiên Q có 02 con chung là các cháu Đinh Quốc Th, sinh ngày 22/06/2002 và Đinh Quốc Đ, sinh ngày 08/08/2003 hiện nay các con của chị và anh Q đã trưởng thành, hoàn toàn tự lập chị H không đề nghị Tòa giải quyết việc nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản, công nợ chung.

*Ý kiến của anh Đinh Kiên Q:* Trong quá trình giải quyết vụ án anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án, anh xác định tình cảm vợ chồng anh không còn anh cũng nhất trí ly hôn với chị H; về con chung của anh và chị H hiện đã trưởng thành tự lập được cuộc sống anh không yêu cầu giải quyết việc nuôi con; tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng anh không có, anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Do điều kiện làm ăn, anh Q không đến Tòa để giải quyết vụ án được, anh đề nghị Tòa giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng đầy đủ các bước tố tụng và hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 5, 227, 228, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.
2. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị H, anh Đinh Kiên Q.
3. Về án phí chị H phải chịu theo quy định của pháp luật

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H, khởi kiện ly hôn với anh Đinh Kiên Q cư trú tại: thôn Mai Xuân, xã Thanh Lạc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện Nho Quan thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H, anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án xét xử vắng mặt chị H, anh Q theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Kiên Q tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lạc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh Q, chị H có phát sinh mâu thuẫn dẫn đến anh chị phải sống ly thân; anh Quyết, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn cho thấy tình cảm giữa vợ chồng anh chị đã đến điểm trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Đinh Kiên Q là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

Về việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H, anh Đinh Kiên Q có hai con chung là: Đinh Quốc Th sinh ngày 22/06/2002 và Đinh Quốc Đ, sinh ngày 08/08/2003 hiện nay các con của hai anh chị đã trưởng thành, hoàn toàn tự lập anh, chị không đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng nên Tòa không xét.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H, anh Đinh Kiên Q không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Các điều 5, 28, 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.
2. Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H, anh Đinh Kiên Q.
3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003665 ngày 26/07/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị H, anh Đinh Kiên Quyết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- Chi cục THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Nơì ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**(Đã ký)**

**NGUYỄN ANH TUẤN**

